

Lục Tinh Tân Văn

Mán. Măng - NGUYỄN-V. CỬA
AMMUNISTRATION
ST RÉDACTION:
Indoch. Ann. Cathol., 163-165 (1^{er} Étage)

GIÁ BÀN:
Nam-ky, Trung-ky và Cao-man
Một năm... 6 \$ 00
Sáu tháng... 3 \$ 50
Ba tháng... 2 \$ 00
Mua báo thì kể từ ngày
móng 1 và ngày 15 mỗi tháng
mà phải trả tiền trước.

聞新省六
MỖI TUẦN LẺ RA RA KỶ:
NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
Mỗi số bán lẻ... 0 \$ 04
TÉLÉPHONE N° 476 | Adresse télégr.: LIOTINE-SAIGON

GIÁ BÀN:
MẶC-KY, LÃO, ĐẠI-PHÁP
VÀ THƯỚC ĐỊA.
Một năm... 7 \$ 00
Sáu tháng... 4 \$ 00
Ba tháng... 2 \$ 25
On s'abonne sans frais dans
tous les bureaux de poste.

POUR LES ANNONCES, s'adresser:
à SAIGON: Aux bureaux du Journal.
à HANOI: Aux bureaux du Trung-
bắc-Tân-Văn.
On traite à forfait pour les
contrats de longue durée. Les
prix sont payables d'avance.

MỤC-LỤC

1. - Việc học ngày xưa, Việc học ngày nay, Việc học ngày sau.
2. - Lớn nhỏ nên xem
3. - Tề-trương Lan.
4. - Thống-độc phi
5. - Thương nghị-niên.
6. - Phansa non vật.
7. - Phần quan báo.
8. - Tin buồn.
9. - Thông báo.
10. - Tiểu thuyết.
11. - Hướng truyền.
12. - Đông-Pháp báo tin.
13. - Oan kia theo mãi.

Việc học ngày xưa, Việc học ngày nay, Việc học ngày sau

(L'Enseignement d'autrefois, d'aujourd'hui-et de demain)

(Tiếp theo)

Đã nghiệm ra xưa nay thì trẻ con mới biết nói, đứa nào cũng có trí khôn cả, về sau dạy làm nó mới sanh ra rồi trí. Cho nên trong sách Sư-phạm tây có một quyển nói rằng: « Con trẻ vào trường học rồi mới ngu xuẩn ». Câu ấy hẳn các ông giáo lấy làm một câu ngược đời, vì xưa nay ai cũng thường nói ngu xuẩn là kẻ không có học gì bao giờ cả. Thật là lầm. Người ta có thể dốt đặc mà không ngu, một người dốt đặc không nói được câu gì thì đành đứng im, không ai nói là ngu đại được. Nhưng một đứa học-rồi mà thấy người ta nói làm sao cũng cứ bất chước nói về nó, không hiểu nghĩa là mình nói sai, thì gọi là đứa ngu xuẩn.

Học-trò ngu xuẩn là lỗi ở ông thầy. Đưa trẻ con không đi học thì biết con trâu là con trâu, con ngựa là con ngựa là không bao giờ có gọi con ngựa là con trâu. Đưa trẻ đi học mà thầy dạy không kĩ thì làm tiếng khời với tiếng thề-tịch, với tiếng trong-lực, rồi nói lẩn, nghe lẩn tiếng nó ra tiếng kia. Thử hỏi ngay một đứa học-rồi ngu, câu này thì biết: Một cán lông gà, với một cán chì, thì bên nào nặng hơn. Có đứa ngu đại đáp ngay rằng cán chì nặng hơn. Cũng là bởi vì trong trí nó không phân biệt được cái trong-lực với cái thề-tịch. Cũng một câu ấy đem hỏi anh khách bán hàng tạp hóa hay là con mẹ đôn hàng ở chợ. không có đi học bao giờ, thì nó biết ngay, một cán chì cũng là một cán, mà một cán lông gà cũng là một cán.

Hoặc giả có người lại nói chữ quốc-ngữ hà tất phải học lâu. Con trẻ chỉ học một đờ, biết đọc biết viết là đủ rồi, còn phải học chi nữa. Những điều phân trí yếu dụng, thì cho đi học trường tây, vừa học chữ tây vừa học những điều ấy cũng được.

Vậy những trẻ ở các nhà-có xa, không có thể lên trường sơ-học ở tỉnh-lỵ học được, thì phải chịu dốt cả đời không học được gì cả hay sao? Vì đầu những đứa trẻ ấy về sau

có thể lên tỉnh vào trường Tây học được nữa, thì tưởng cũng nên lấy quốc-ngữ mà dạy cho nó biết trước được những điều yếu dụng trong đời.

Người ta đã thi-nghiệm cách sau này thì biết rằng cho trẻ học kĩ bằng quốc ngữ xong rồi mới cho đi học chữ tây, thì nó dễ học và mau lẩn trí hơn.

Lấy hai đứa trẻ chừng 12, 13 tuổi cùng mới học đánh được văn quốc-ngữ mà thôi. Một đứa cho ngay vào trường Tây mà học, vừa học chữ Pháp vừa học tính toán, địa-dư, cách tri và mọi khoa xưa nay nó chưa từng nhìn thấy bao giờ. Khi đưa nó học đến tiếng « thermometer » (là cái hàng-thermètre) thì ông thầy tất lại phải giảng cho nó nghe thế nào là nhiệt-kiệt, thế nào là sức dân ra eo lại của các vật chất (đàn-lực), rồi lại phải giảng cho nó biết những cách người ta đo cái đàn-lực ấy là thế nào. v. v. Học tiếng Pháp mà được tiếng Pháp đã là một cái khó rồi, như là những tiếng trừu-tượng, phần nhiều xưa nay trong tiếng Annam không có bao giờ, không cần đến bao giờ, thì lại khổ lắm. Trước khi học đến những tiếng ấy cho vỡ được nghĩa, cho nhớ được, tưởng hãy nên dùng cái tiếng thuở trước ru vù hát của đứa trẻ mà dạy cho nó biết rõ mấy điều cốt yếu đó trước, thì đến khi nó học đến chữ Tây nó mới hiểu được rõ nghĩa.

Còn một đứa trẻ kia, thì thử hãy cho nó học bằng chữ quốc ngữ trong một năm, mà dạy cho nó biết bằng Annam, mỗi thứ ít nhiều điều, này như các phép tính thường, này như mấy điều phổ thông cách-tri. Trong các học-thuật của Đại-pháp xét ra cũng nhiều điều không cần phải biết tiếng Đại-pháp mới học được; có thể dùng sách quốc-ngữ mà dạy cũng được, khi nó học như thế đó một năm rồi hãy cho nó đi học trường chữ Tây mà xem.

Bấy giờ thì bao nhiêu những điều thầy giáo dạy bằng tiếng Tây, nó cũng đã hiểu qua rồi, dần lời dạy

LỚN NHỎ NÊN XEM

Vấn đề có quan trọng

Nên học làm quan hay nên học làm nghề? - Phải chuyên môn nào? Thầy mấy phải nghề. Cha mẹ phải lo cho con thì nào? Hội phải lo thế nào?

Luận bộ quan trường, bước xa hoạn lộ, ấy là đều trái tai đồng bang, lại cũng là đều nghịch ý nhiều nhà trong xã-hội Annam còn đang mong mỏi. Biết vậy mà nếu tránh khỏi sự trái tai nghịch ý phần đông, thì làm sao mà giải cho ra cái vấn-đề có quan trọng này? Ấy vậy dầu phải dầu chẳng, dầu thuận dầu nghịch, tôi cũng xin độc-giả liệt-qui đọc cho cùng rồi để ý nghĩ xa xét cạn.

Thời nước tục nhà ta, tự cổ chí kim, bằng đề trong tám nghề, Sĩ với Nông đứng trước, há nên trách con nhà Annam sao có mê-mẩn quan trường, dăm sa hoạn lộ chẳng ru? Không... không nên trách chút nào cả, song làm người phải biết lấy phần mình rồi sau trong cái (thời-đại) phong trào này, thì phải liệu mà ăn theo thời thế theo thì, cho vừa với sự đòi hỏi trong thế nước; nếu có ai chẳng xem những việc lại lại qua qua, mỗi ngày trước mắt mà toan các theo năng, cứ để lòng nề chấp ấp yếu thời nước tục nhà, thì còn ai mà chẳng gọi người ấy còn quê, còn ai mà chẳng cười người ấy không biết bay nhảy cho kịp thì, người dầy mà chờ nước đến?

Phải, xưa để cho chữ sĩ đứng trước là bởi nghề nông còn bơ thờ, công thương chưa mở lối; đã vậy lại thêm đảng học-vấn trong nước cũng chưa mở mang; tình cảnh dân mười phần dốt chữ, cho nên trong

làng trong xóm mà có một người hay chữ, thì qui hóa vô cùng; xóm làng đều cho là tay thức giả, bực thượng-lưu, lớn nhỏ thầy yếu và kinh trong. Ấy là phần người không đáng làm quan. Còn người có học mà đặc chí thanh văn, xuất hồ kỳ loại, thì vinh diệu biết bao kể xiết; chẳng những làm quan vui hưởng một chữ sang mà thôi, xưa hề sang thì giàu, chưa để lưu tên truyền tử.

Vấn biết chữ Phở nằm trên chữ Qui, mà so trong tám nghề, nghề nào làm cho người mau trở nên sang giàu cho bằng nghề làm quan, nên nông với công-thương không bị kíp. Có ấy nên người mà nhập thế rồi và có chí tranh danh đoạt lợi, thì con ai mà chẳng mong mới qui trường, ước mơ hoạn lộ? Dầu phải vào lón ra cuối thì thân-mi chi bạch-phát mà đảng công-hầu, thì người cũng không mới ợ. Thế thì người xưa qui trọng chữ Sĩ là phải làm. Chỉ u đời nay - chữ Phú đứng trên chữ Qui - sức cạnh tranh đương sống giết, lại nghề nào cũng có thể mau làm giàu hơn nghề làm quan, người há nê có thời nước tục nhà, mà phải chịu vào lón ra cuối vậy ru? Không, tôi hằng nói người Annam, ngày nay, đã nào nề đường hoạn, chán ngán quan-trường rồi, nếu có nghề nào giúp nên nghiệp cả tất phần nhiều chuyên nghề ấy.

Thật vậy; mà lúc bây giờ có chi qua nông-thương kỹ-nghệ; xem dân y đã chăm nom về nó rồi; song muốn chăm nom về nó phải cần biết đến tận này. Là ai muốn học nghề, trước phải chịu học chữ, vì chữ là gốc của mọi nghề; người mà dốt chữ thì có chi công học nghề, cũng như mà học cho tận thời.

Thường lại nông-thương kỹ-nghệ trong xứ, đang xem còn rộng lắm, vì xưa sao nay vậy, cứ nói chi làm hoai. chưa ai dốt mới; nếu nay con nhà Annam ngân ngân quan-trường, quyết/du học về Đại-lương nông-thương kỹ-nghệ trong xứ cho tận thời thì người như Âu, thì hạnh phúc của nước nhà biết mấy. Biết lấy thế cuộc mà thay cũ đổi mới cho hiệp thời, vậy mới rằng thời thời vụ chớ, vậy mới rằng chẳng mục tiến cho chớ.

Tôi nghe đứng từ hai năm nay, con nhà Annam du-học Pháp quốc rất đông, mà lại chuyên học về kỹ nghệ; thì tôi mừng hết lón, mừng vì

(Sau tiếp)

**Rượu mạnh hiệu DE JEAN đã thơm mà lại ngọt
làm cho những tay thợ rượu thầy đều khen ngợi
Chỉ một mình hãng Denis freres có trữ mà thôi**

cái máy mà tôi dòm thấy rất quan hệ cho sự tương lai của con nhà An-nam đây, còn có chỗ trông mong cứu chữa, Ấy là tôi muốn nói về Khách-trù.

Từ mấy trăm năm nay, Khách-trù qua chung lớn cùng ta mà chován hết đàng thương mại, như là từ vài mươi năm trở lại đây, tuy cũng là mới hại lớn mà chưa thiệt lớn; chúng nó vì dốt cũng như ta chưa chován đặng đàng kỹ nghệ của ta không từ ấy. Nay nghe Trung-hoa cho học-sanh sang Pháp có trên bốn ngàn, tôi rất buồn lo, sợ cho trong mười năm nữa đây, chúng nó có tay kỹ-nghệ du học tốt nghiệp về, áp qua mà chován nữa, thì hại cho cái tương lai nước mình thời thật, Chẳng đề

may, phần nhiều hào gia phú hộ An-nam cũng dòm thấy vậy như tôi, nên đua nhau cho con du học chuyên môn thực nghiệp, ngõ sau giữ lợi quyền trong nước. Thật là đều may mắn vô cùng. Biết vậy mà lấy số học-sanh An-nam du học Pháp-quốc mà sánh với số học-sanh Trung-huê, thì người ta mười, mình chưa có một, cũng vì trong xứ chưa lập hội du-học để giúp con nhà nghèo. Đã vậy lại chưa chắc số học-sanh của ta đi học rồi đó sẽ tốt nghiệp trọn, vì phần nhiều nhà giàu, cho con đi học xa mà chẳng chọn đặng người kèm-thức, nhắc-nhở và khuyên-lơn con mình nơi cảnh lạ.

(Sưu tập)
XXX

TÈ-TƯỚNG LAN (Lannes)

Anh hùng non con giữ ngựa

(Tiếp theo trong số.....)

Khi Lan lên chức đốc-đốc rồi, kế gặp trận đừ tại Mãn-tu (Mantoue) đại nguyên-soái Napoléon thấy khó mà chiếm đoạt, truyền lệnh cho Lan báo định thương mại toan kế, Lan nói trận Lodi còn đừ hơn, mà mình cũng thắng được, Lan bèn xua binh đến đùng lưới là mà đánh thời quân-nghịch, và chiếm đồn Mãn-tu được.

Biết bao nhiêu lúc, cang đừ của Lan, khi trận này, khi trận kia, như là trận qua cầu d'Arcole (Đạt-côn) Lan bị hai phát súng, bình lê phải ném mà đưng, mà năm có một đêm, sáng ra Lan nghe giặc còn, chưa hết, thì Lan báo, mà mau mau thăng ngựa và trao thương cho Lan.

Quan hầu của Lan, thầy vậy cang rằng, thua ngài, giặc mặc giặc, xin ngài đưng binh.

Thầy kế, giặc nó sẽ làm lành bình vô, bại.

Mình đeo những vít, ngồi ngựa, tay cầm cương chạy đại trên, ai ngờ rồi, vừa đến cầu, một phát súng, ném Lan xuống đất. Bất tỉnh nhơn sự.

Bạn này mới chịu nằm mà đơi bệnh, vừa lành, thì Lan ra đánh trận Rivoli (I aie) lại thắng nữa, kế theo binh vào phai Rome, mà khi mới đến Imola, thì Lan đã đoạt đồn lý rồi, nhờ Lan thắng trận này, đức-thánh Pie VI tại Rome, mới chịu giao hòa với Phansa, và đức Pie VI lại ngợi khen Lan vô hạn.

Hải giặc Italie, đến giặc Egypte (Giát), theo chánh soái Kléber (Cờ-lê-bê) đánh A-rập, lúc tại Gazi (Ga-sa), lúc Joffa (Sop-phra) khi thì tại Kakaom (Cacum) tại Saint Jean d'Acre, (Giang dát), đến đây Lan bị thương nữa.

Về sự bị thương của Lan, nói không cùng, lãnh vị này kế vị khác.

May nhằm lúc Napoléon, tinh hơi trào đep loạn, đem Lan theo, để đại hùng binh lại, cho Khéber thông lãnh.

Khi Napoléon làm Consul rồi, thì cấp bằng cho Lan, làm Commandant en Chef, inspecteur de la Garde consulaire (nguyên-soái chư dinh, hay coi về quan quân tại kinh-đô hết thảy).

Kể đánh Áo-Y nữa, Lan theo nữa, khi thì qua đảo Saint-Bernard, lúc đánh Ivre, Turin, Pavie nữa, Lan nó lợc, đến đâu có danh là đó. Như là tại trận Montebello là một trận Lan lấy danh lớn hơn hết, bởi vậy sau gọi Lan thường nói chơi, ngày mà đánh Montebello, đang no trụng xương lình cũng như ngựa đá trên kính.

Qua đánh đến trận Marengo rồi, Lan được phong phó-soái và trao-dinh lại ban gươm danh dự nữa.

Đến năm 1804, Napoléon tức vị thì phong cho Lan đến Tê-tướng và như đấng Bắc-dầu tỉnh, mà sau nữa, được phong thêm tước Hầu nữa (lúc đó là Tê-abello).

P. d. N. II, VII

Thông đóc Phủ

Đãi thừa-tướng Painlevé và các quán

Quan thừa-tướng Painlevé đi coi Bê, thiên về xe Ô-tô, mới thứ sáu tới Saigon, về qua đi coi vườn Cao-su, của hội Suzamoaoh tại Đàng-thay và Cao-su An-lộc.

Tôi lại, tại dinh quan Thông-đóc, mời đủ các quan và các Hội-đồng, để tự đủ mặt đãi tiệc quan thừa-tướng Painlevé.

Tên các quan xin kê sau đây:

MM. Joyeux, Procureur Général, Membre du Conseil Privé.
Textier, Ingénieur en Chef de la Circonscription territoriale des Travaux Publics, Membre du Con-

- seil Privé.
- Luong-khắc-Ninh, Membre du Conseil Privé.
- Lambert, Vice-Président du Conseil Colonial.
- Ardin, Conseil Colonial.
- Gasta-Lumio, Conseiller Colonial.
- Dusson, id
- Lacaze, id
- Le-ha-Cang, id
- Nguyen-van-Dong, id
- Tran-dinh-Bao, id
- Tran-van-Duong, id
- Tran-trinh-Trach, id
- Truong-van-Bao, id
- Mayer, Maire de la Ville de Saigon.
- Bailous, Conseiller municipal.
- Drabier, id
- Moinin, id
- Pagés, id

- Ng-van-Dong, id
 - Ng-van-Hoi, id
 - Ng-kim-Dinh, id
 - L'Helgoual'ch, Président de la Commission Municipale de Cholon.
 - Jessula, Adjoint au Président de la Commission Municipale de Cholon.
 - Bergier, Président de la Chambre de Commerce.
 - Duclos-Rauzy, Secrétaire de la Chambre de Commerce.
 - Arboretti, Secrétaire de la Chambre d'Agriculture.
 - Michel-Villas, Trésorier de la Chambre d'Agriculture.
 - Yip Pak Hung, Président de la Chambre de Commerce chinoise de Cholon.
 - Bosr, Résident Supérieur au Laos.
 - Capitaine de Vaisseau Rémy, Commandant la Marine en Indochine.
 - Quesnel, Inspecteur des Affaires Politiques et Administratives.
 - Naggiar, Consul de France à Yunnanfoou.
 - Eutrope, Directeur des Bureaux.
 - André Duboscq, Rédacteur au Temps, chargé de mission.
 - Héloury, Président du Syndicat de la Presse.
 - Bertrand, Agent Général des Messageries Maritimes.
 - Lasseigne, Directeur de la Banque Industrielle de Chine.
 - Privé, Directeur des Sociétés de Suzannah et d'An-Loc.
 - Le-van-Trung, Membre du Conseil de Gouvernement.
 - Nguyen-van-Su, Duc-phu-Su.
 - MM. Lieutenant de Vaissau Delorme, Officier d'ordonnance du Gouverneur Général.
 - Lieutenant de Vaisseau Meesemaecker, Adjudant de Division.
 - Hawking L. Yen.
 - Capitaine. Ou-Tsing
 - Le Pévost, Chef de Cabinet du Gouverneur.
 - Duvernoy, chef du 1er Bureau du Gouvernement de la Cochinchine.
 - Fontaine, chef du 2e Bureau id
 - Berland, chef du 3e Bureau id
 - Desteny, Secrétaire particulier du Gouverneur.
 - S'étaient excusés :
 - MM. Monguillot, Secrétaire Général du Gouvernement Général de l'Indochine.
 - Général Hertzman, Commandant la 3e Brigade.
 - Saint-Michel-Dunezet, Premier Président de la Cour d'Appel de Saigon.
 - Ganday, Conseiller Privé.
 - Labaste, Conseiller Colonial.
 - Guyonnet, id
 - Ardsner, id
 - Ho-van-Kinh, Conseiller Municipal.
 - André, Vice-Président de la Chambre de Commerce.
 - Colonel Chan.
 - Alberti, Administrateur des colonies.
 - S/ Lieutenant Cammas, Officier d'ordonnance du Gouverneur Général, Commandant la 3e Brigade.
 - Jude, Secrétaire Archiviste du Conseil Colonial.
- Khi tiệc đưng rồi, lúc ăn bánh uống Champagne, quan Thông-đóc đứng chúc một bài, rồi quan Thừa-tướng cũng trả lời một bài, chủ ý của ngài rất bằng lòng, mới sự của Phansa mà đã gây đưng tại A-đông này.
- Mãng tiệc rồi, quan Thừa-tướng lúc mới chuyện với quan Annam, lúc quan Phansa cách thân thiết lắm.
- Khi đư ngài xuống tàu, thì ngài lại nói chuyện với quan Annam, những sự ngài đã coi thấy và sự tiếp đãi ngài thăm trọng, chẳng khi ngài quên được.

Thương nghị viện

Ngày 18 octobre 1920, mở Thương nghị tại Hanói.

Nghe nói quan Thông đóc và các quan Hội thượng nghị Namkỳ Cao miên ở xuống tàu La Manche ngày 12 Octobre.

Điều đưng thú ý

Sở thú ý thiêu ba thầy phụ giúp, muốn lựa trong mấy thầy thì đựu Certificat d'Etudes primaires.

Ái muốn xin, hãy tới 49 rue Taber-Saigon - Direction du service vétérinaire.

Chung thân khổ sai

Nghe nói tên Phan-xích-Long, từ ngày làm đám năm 1905, bị tố tặc, vào khám lớn, nay đã đi theo tàu, Paul Lecat về Cayenne. Chiếu tàu này cũng có chở những tù khác nữa.

Phansa nhậu vật

Nước lớn buôn bán lớn, lớn hơn lớn hàng lớn nước Bàng,

Đón nhiều tiền bạc nhiều, nhiều máy nhiều tàu nhiều xe lửa.

Nước lớn, dân đông đã văn-minh, lại giàu mà giỏi, mỗi cứ sự, đóm vào thảy, không chỗ chể, mà cũng chỗ mà bắt chước, từ vua chí dân, mỗi bậc theo hạng, người lớn khôn theo lớn, kẻ nhỏ khôn theo nhỏ, ăn học rập rang văn-minh tòa khấp, đầu có làm lối, thì tại say hay là giận, có người can người giận mau sửa mau nghe. Từ ra một đời xóm nhỏ nhỏ, thường cũng có nhiều ít còn đó hóa hào vô phép, hay gây h và phá, thì những xóm như vậy, không có người từ từ ở, mà cũng từ ai lại văn, tuấn như một xóm đó riêng cho mà là canh nông vậy mà thôi.

Mà xét kỹ nữa, thì hiểu rõ lại, phần là người ngoại bang, kế xử này người xử kia, bị chuyện chi đó mà đến, chớ ít người bản sở, sanh đẻ tại đó, mà hư cũng tại đó.

Bởi vậy nên, coi ngoài đường thì lờ, xe thì nhiều, người ta quá đông, chen mà đi, đến đời sống mà em ru, như tờ giấy, nói nói cũng nhỏ nhỏ, mà đi tuy, kế đi về mà người việc kia, khác nhau thì cũng ý bụng, đưng cho nhau, không ghen, không oán, không hờn, không đố kỵ, đưng có binh sự cao su, thay nhau chôn và và vô ngựa bắc theo đó bóc bóc thành thòng, còn người đưng thì ăn mà xé kang, nam phụ lão ấu, khó mà biện bạch phủ bán, muốn rõ phải ở lâu, xem đi xem lại cho cần, mới rõ được, óng này giàu, óng kia nghèo, kế làm thợ, người làm quan : Là vì đều mỗi người, cũng nón đội giày mang, nhưng khác nhau, giày nhiều tiền, giày ít tiền, giày da, giày hàng, giày da, giày da mà thôi.

Cứ cách chào mừng nhau, cũng một cách rập ràng, không phân thượng hạ, cách kiểu chút nào, nhất là mấy nhà giàu, nhà sang, thì nhỏ hơn hơn làm làm.

Ngoài đường như trong tiệm, cũng vậy, có vào mà mua bán, thì coi, cái thế tự nét ôn hòa, chiếu đãi bạn hàng quá.

HỒI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuốc-dịa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rời và thuốc điều trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sản Algérie quả thiệt là đồ thổ sản

Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng

Hãy nên hút thuốc hiệu TRÁI-ĐẤT

hịch, đầu mua đầu không không với, một lòng hậu khách hậu bạn như thường.

Hàng hóa, món tốt thì nói tốt, mà món xấu thì nói xấu, cứ một lời, một giá bán buôn, chẳng hề khi nào mà đôi giá, gạt gẫm đầu, nên có cái tục, đầu mình ở nhà, muốn sai ai mua dùm vật chi, thì chỉ cái giá cũng đủ, thử nĩ 8 quan năm, thử hàng 17 quan một thước v. v. . . đã chẳng mất công xem xét, mà cũng không có ý nghi nan, vì bởi trong tiệm người ta, mỗi mỗi đều đã giá rồi, phe làm công cứ, bán giới, ăn huê hồng, bằng bán về phải thường, bán nác máu bị đười, vậy sự chữ công vì thù, ai ai cũng giữ vậy mà thành tục.

Còn nói về hàng hóa, thì nhiều món xử mà h chưa có ai xài tới đến, luận như.

Kiểm cổ cần ngọc, hoặc thủy-xoàn, ngọc lưu, ngọc bích, thì ngọc lớn, tốt đến đâu, giá đến đó, có nhiều cái giá 7-8 muôn, 20-30 chục muôn, ai có tiền thì mua, không thì ngó, không nói gì, chớ như một cái đĩa mà giá 2-3 ngàn, hay là một cái ống điếu mà 2-3 muôn, mới là mắt là sang, nói ra như nói chơi, ai nghe đến, cho là xảo, chớ kỳ thiệt là rõ ràng như vậy, không sai.

Vì cái đĩa cũng làm bằng sành, như đĩa tây như thường, mà có cái gì hơn, mắt nghĩa gì. Cái ống điếu cũng vậy, không phải làm bằng vàng cũng chưa mất đẹp, hay là bằng ngọc chẳng? Không, nó cũng một nước hoặc bằng ngà mà cũng một quá chớ.

Nhưng bộn bề xử sự khéo mà ra công kỹ nhiều, người thợ hay khó kiếm, như là máy thợ hay, không hề chỉ máy thầy giỏi, nhiều khi làm một việc đó rồi, đi mất, muốn kiếm làm cũng khó, bởi vậy cho nên, anh thợ vẽ cũng như anh thợ đục, nên thành vô giá, muốn kiếm không ra. Thiệt chẳng khác chi tìm kim đáy biển. Mà thiệt xem xét lại kỹ, cái công của 2 anh đề lại, không ai làm bằng, thấy cái ống điếu, cái đĩa đó, không phải là vật, mới người cũng có, biết hay mà dùng trong mười người, may có một, dám thấy dám xài, còn dư lại thì, coi qua ngó thấy, hay dở có chừng, chớ kiến thức đâu có nhiều, kẻ nói mất ngày giờ người cho là vô ích.

Cái cảnh hay là cái bình về vô đĩa cũng không phải là mỗi người về được như bình người phải cho giống người, hay là cảnh vật cũng cho giống cảnh vật, vì vậy nên phải cho thợ vẽ khéo, nhiều tiền, mới thấy khéo được.

Còn cái bình đức cũng vậy thợ tía cắt, cho hình chữ, hệch cảnh, không phải ai làm cảnh khéo được, chủ thợ này may một tình không có một người hay là đôi ba tình, một người chỉ có nhiều sao được.

Bởi các có như vậy mà sanh ra đồ, khéo tới đó, nhà giàu sang dùng đồ mà thôi, người phải dư tiền mà cũng phải có số, mới dám xem xét mà mua cho đúng đẽ chẳng tiếc

của nhiều, mà lại ưa tài hay, mà đem về để dành làm của báo, nhiều khi, chừng vài chục năm, thành ra của xưa, vô giá nhiều người muốn sắm cũng không sắm được.

Phiền ba nhơn vật là như vậy nơi sơ nghệ ngàng.

Phở nhà cao bảy tám tầng coi mắt nhàn, xe ngựa nhiều, đủ thứ hàng chạy tới ngày. — Ra đường, ai như này, có thượng hạ trời thấy, cứ chữ công xử sự. — Mà làm sao mà rẽ được, ông kia sang, ông nọ giàu chớ được. — Đường sá rộng mênh mông, người ta đông khó đếm. — Cứ 5 phút đồng-hồ một chuyến xe, coi chừng số thứ tự, bỏ hành đi mà rước, dù chỗ ngồi rồi, đầu mình có gặp moăn đi, cũng phải đợi, không phải nói không hai gì, chen chúc, đứng hay được cho rồi, miễn đến chỗ thì thôi, không được.

Nội thành-phố tỉnh thử một số xe-lửa máy lớn, một số xe-điện nhỏ, một số xe-ngựa đường rầy, một số xe-lửa chạy dưới lề đường, một số xe-lốp chạy sông Sên. — Số nào cũng vậy-lập giờ mười-hai chuyến mỗi chuyến 5 phút.

Mà nhiều khi mình mua giấy rồi bị đóng bộ-hành phải đợi, chớ không đi xiên cần tự ý, muốn đi thì đi, đánh đồng đèo theo cũng thế, không đáng, trong số đầu không thấy rầy, thì ngoài bố lic xem cũng kéo.

Bởi như vậy, thì giá, mình ở Sài-gòn đi ChợĐũi, mua giấy có số thứ tự rồi, đứng đợi, xe tới, thì Controlleur nó kêu, như xe có bốn chỗ trống, thì nó trực bốn người mà thôi còn bao nhiêu ở đó chuyển sau sẽ hay. Mà một cục như vậy cho mình nói, vì mặc đi tiêu, mà kêu số mình không có đó, thì phải mua số khác, số của mình có rồi đó bỏ.

Phụng địa: N. V. H. (Sau sẽ tiếp theo)

Phận quan Báo

Partie officielle

Vì lời nghị quan Thông-độc ngày 26 Septembrie 1920.

Thầy Nguyễn-văn-Hoac, ở An-thị thường bên Phansa về, đường làng, tạm tại nhà thương hạt Cần-thơ, nay cấp bằng làm giáo-đức, thì sai học sinh, giao về quan chủ-tỉnh Cần-thơ.

Thầy Lê-văn-Quê có bằng cấp sơ bộ làm trợ giáo hậu bộ, từng quan chủ-tỉnh Travinh.

Vì lời nghị quan Thông-độc ngày 30 Septembrie 1920.

1. — Giao cho quan chủ-tỉnh Baria, được thế cho thầy điều dưỡng Văn-trương-Phát, đổi ở chỗ khác, thầy Ng-ngọc-Khuê điều dưỡng thiết thợ hạng nhì tại Bacliêu.

2. — Giao cho quan chủ-tỉnh Bacliêu, được thế cho thầy điều dưỡng Ng-ngọc-Khuê, thầy Văn-trương-Phát, điều dưỡng thì sai hạng Ba.

Thầy Nguyễn-văn-Ung có bằng cấp Brevet élémentaire, bổ làm giáo tập thiết

thợ trạm hạng năm, về sơ học, tỉnh Gia-dinh thế cho thầy Trinh-văn-Tôn, đi Thudaumôt theo lời nghị 14 Septembrie 1920.

Tin buồn

Quan Đốc phủ Phạm công-Sở ngũ đẳng Bắc đầu bị trần tại Bacliêu.

Đội binh cũng lâu, thuốc thấy đủ thứ, khi bệnh khi còn, trở đi trở lại, cũng nhiều lần rồi, cũng như cái nhà mà, bị gió thổi đã xiêu rồi mình phải chống qua để lại, lâu ngày nhiều bệnh, nó cũng phải nhảm. Ngồi chiu sao nổi, mới đi đường cảnh, đã ba bữa rồi mới thì hai chón.

Rất tiếc thay, một đặng văn minh, làm quan tốt bụng, khi còn đương quyền, tông làng đều phục. cái nét thanh liêm khó kiếm; lúc về hưu thì huynh đệ đồng thương, vì đạo nghĩa dù dều.

Bên quán kính vài lời, xin phân tử cùng ông ba Bình và bửu quyền. L.T.T.V.

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÒA

Giá bạc kho nhà-nước 10 fr 75
Giá lúa, từ 100 kil. chỗ lời nhà máy Chợ (lúa Báo trị lại) 5 fr 30 tới 5 fr 80

NAM-KY

(Cochinchine)

SAIGON.

Mốc tui

Lê-văn-Hương, 26 tuổi, nghề làm vườn ở làng Thái-Dinh-Trung (Tân-an) đến Saigon có việc, học mớic tui thấy va xuống đân nhà quê để an nên lại gần nương tui rút một cái bốp, va hay ngồng ngoài lại la lên, thàng bốp vạt chạy, thiên hạ rước theo, nó tỉnh bẽ không khác, quan cái bốp mà chúng cũng có việc rước theo hai đàng. Trong bốp có 21 \$ 58. giấy thuế nhà và nhiều giấy tờ khác. Tên bốp là Lê-văn-Lập, 25 tuổi, định xe số 154, ở đường Lefevre prolongée.

Thầy con nít

Người ta mới gặp thấy một đứa con gái nhỏ chừng năm tháng, giồng con mèo, đứng trong một bụi thừng cây bờ giữa đường Jauréguibert. Chờ lại nhà xát, quan thầy khám chớ là đứa con nít mà chết, nhưng không rõ bệnh chi. — Thời chón cho rồi.

Đổi nghề

Ng-văn-Hồ, 26 tuổi, ở đường hẻm Paul Bert, bởi không có vốn nên cực chẳng đã phải cầm gong xe mà độ mới. Cái nghề làm sao mà cực quá, chạy một giờ, góp đặng bao nhiêu tiền bị một cái ăn và đóng tiền xe mà hết. Nghỉ giữa, người có tiền ở nhà ngồi không thu tiền thêm, mình không vốn công lương chạy kiếm tiền đưa cho họ nữa, tức quá, mà không biết nghề gì làm ăn cho khỏe. Tình hoải mà không ra mới trực nhớ

lời người ta nói «Bản cồng sanh đạo tặc». Chừng y mới thử nghề mới đó. Một bữa thừa dịp Trần-văn-Quai ở đường Faucault đi vắng, anh ta lên về nhà cạy tủ lấy áo quần trang vật đặng 70 đồng. Trong lòng mừng vì từ đây khỏi cầm gong xe nữa, vì để mắng chửi kịp nó đã thấy chúng nắm đầu cho vào lòng khảm.

CHOLON.

Xe hơi ngũ gút

Đêm 25 rạng mội 26 Septembrie, xe hơi số C. 1561 của chệc Tu-Yên ở Saigon, đường d'Espagne số 113, đi đầu không biết về khuya lắm, rồi đường Thủy-bình đã quá canh ba, buồn ngủ dữ và chạy va gút đâm vào cây cột đèn, khi số 847, cột đèn hư, xe hơi gút mình bết ngủ. Lâm chủ xe phải thường 8 đồng bạc đặng sửa cột ấy lại.

Chệc leo trường

Chệc An-Khôn, 28 tuổi, bang Quảng-đông, ở hợ 7, nghề bán thịt heo dạo, bởi không khả nên một hôm leo tường vào nhà chệc Lâm-Đoàn, Phước-kien, làm tài-phủ tiệm Yu-Guan-Thanh, ở đường hẻm hợ 7, số 50, cạy tủ lấy một số bạc 28 đồng bạc và quy thêm một mớ đồ đặng 9 đồng nữa, óm ra, ai để tố trái chúng hay nắm đầu.

Bối

Đỗ-văn-Lực ở làng An-hòa (Liaudin), nghề bán tro, chèo ghe đến Cholon, tôi đầu qua để Mytho, lo người, ai không biết qua theo hầu bao lấy 4 đồng bạc và một lá giấy thuế thân. — Bối ư!

Đoạt xe máy

Bùi-văn-Vân, 31 tuổi, coi máy xe hơi phụ, bị tập nã vì tội đoạt một cái xe máy đặng 40\$00 của chệc Lâm-Trung, 35 tuổi, Phước-kien, chủ tiệm chomơn xe máy ở đường Cay-mai số 139.

Chủ Văn rầy lại còn một tội nữa là thời gian thuế thân của người khác mà dùng.

Quên

Cô Thi-L. 25 tuổi, ở đường Charles Thomson, số 86, đi xe lửa giữa nhà 1er etage, lúc mười giờ chừng xuống nhà quên trên xe hạng nhì, một cái túi bạc đặng một số bạc 15 đồng và một cái chìa khóa 15 cái, quên quên chìa khóa.

Thầy giáo Văn-Lia

Thầy giáo Văn-Lia, 33 tuổi, làm tài-phủ tiệm làm đồng đường Testard, nhà ở đường Jauréguibert số 7, có tăng hội hôm học trở Văn-Lia lại nhà y óm ga vạt đặng 10\$00. Có vậy chớ không thừa kiện chi, nhưng mà thắm vải đũa nào ăn trạm ga vạt ấy phải mọc lông cũng bình chi mà nó thấy kinh mà chừa thói ch.

Chợ hàng hiệp có

Chợ hàng hiệp có ở đầu cầu, lối 4 giờ chiều bày ra một đám đánh lộn người có thấy đều bắt bình hết sức.

Số là tên Trang chauffeur xe hơi số 1077 vì giành giật bộ hành với tên bạn gây xe hơi số 1396 là Ph. th. Chả sao đó nên đánh lộn tay đôi với nhau tại Canther đẽ xong. Thế chất tên Chá đánh không lại nên có oán tên xe chạy riết về Cairang

kêu thêm một cái xe hơi nữa.—tho như tiếng phong vân, nếu chẳng làm—cùng một chủ rồi những quân còn đó đáng lên nhóc hai xe, chạy ra đón đường mà đánh tên Trang có một mình cho tới hai lượt như vậy : Khi xe tên Trang chạy về tới Đâu-sàu, thì xe tên Cờ chạy ra ngừng giữa lối. Xe tên Trang đi tới không đứng nên vừa ngừng, thì có hơn 20 người xông lên xe mà đánh tên Trang, đánh xong rồi nói thời huế; đóng đống nhau lên xe quay đầu lại chạy trước, chạy tới dốc cầu sắt Cairang rồi sục lùi xuống làm xe tên Trang phải ngừng lại nữa. Cả lũ áp nhẩy lên kẻ thời người đâm có đủ con thêm cầm cùi đòn, cây sắt mà đập nứa chớ. Tôi nghiệp cho tên Trang có quá bị đánh cho nhừ. Trên xe tên Trang cũng có người ngồi, song chẳng ai dám canh bởi thấy quân kia đông và dữ quá.

Ồi, một phần nước hơn làm chuyện thấy mà buồn cười.

Vào biết người ta đào xứ mình mà làm ăn có thần độ một, đầu cho thủ hém gì đi nữa, cũng một xích một đánh đầu với người. Chứ còn kẻo cả lũ áp hiệp kế có thà như thế, ai khen !!!

Đã vậy tên Cờ lại còn đến nhà công Cairang mà thừa nữa chớ. Ấy là vì ý thế mà Lăng công xử tên Trang huê đi lại kẻ yếu sức phải chịu thiệt thời lớn. Thấy đời mà ngán ngán.

Tiểu thuyết

Đạo đời vậy đó (tiếp theo)

Cách một số trước, tôi có nói về sự: Minh xâu không ai vì tôi, gọi mình chính chúng; tôi tưởng cái thời thế này, đầu ai là do-hoan tử, chẳng còn vụ tài hồng-trần, cũng chầu thầy lại qua trước mắt. Vì vậy nên chẳng là chi; hết mắt người trông thấy kẻ đ-nhơn thặng kỳ ấy như qui-đọa-xa, đầu đi một (tất) mặt mũi chông-chèo, tức thì người hiểu-thầu những lời trên mưa dưới gió, đem siêng điem bẻ chỏm đười lờng gan dạ ghét mà ra, không ai thêm kẻ, mà người lại cho là kẻ tiểu-nhân bằng tầng

minh hơn chúng.

Thật cái thời thế đó chẳng lạ chi, đời lại còn một thứ người da mang cái thời thế này, mới là đáng ghét.

Kia một ông kia có thói quen đi dạo buổi chiều, đầu cho đảng sá bùn làm thế nào mà trời ngớt hạt mưa thì người không ngồi nhà đặng. Mà người lại không ưa đi xe, cứ lần bước theo đảng nhìn xem phong cảnh.

Một buổi chiều nọ trời vừa tạnh mưa, ngài ra đi dạo. Cách ăn mặc rất trang-hoàn, diện mạo có chút phong nhã. Ngài cũng cứ chăm rảnh lần bước theo đảng. Vạn sự trông thấy mắng : xe kéo thỉnh, xe-mũi mồi, mồi không ngời mà ngài không đời ý. Mồi không đặng mồi là có nhĩa, xe kéo xe mũi gì cũng ghét. Xe-kéo chạy ngang qua; làm bộ đắm chơn cho mạnh, làm cho bùn văng lên làm áo tôi của ngài chói, xe-mũi tiếp chạy ngang qua, nhằm ngay vùng ước nước, quát ngựa chạy đống, mồi/làm cho tạt nước ướt quần bộ ghét.

Ồi / Gái lú ghét người như nhà trang-hoàn hơn mình, mong thù vật làm như mình người cho đặng theo lông hờn trong giây phút, đặc kỳ kẻ lại ngó nhau mà cười, há chẳng hờ với cái người khi không mặc áo kín, bị làm sao làm quần mà không hay, không để, cứ làm lui bước khoan bước nhặc?

Ồi cái lú vô tâm, há phải đặc mà chẳng nghe tiếng người qua đường, thấy vậy bất bình, xi-xò nhứt máng.

Sau tiếp

TRƯƠNG-TÂN-QUI

HƯƠNG TRUYỀN (Echo)

Nai ngà làm kẻ mua riu

Một tốp người đi làm rừng về, tới phần núi làng Lason gặp một con nai to, chẳng hay vì làm sao mà nằm chết chổng cổ. Đền xem thấy thật cơn trời, dưới có và trên lưng bị đều quai con và ba m'ng xẻ da rách thịt. Còn nai con mà thì mắt đi đường nào không biết có nửa — Bớt thấy má, người,ia đó rằng

nai ấy bị chó sói bắt cho nên nó chỉ ăn hai mắt còn thịt thì bỏ lại.

Nai sông không ai mà cá, nai ngà làm kẻ mua riu. Thói l Bọn ấy kẻ riu người riu chỉ trong dây phất mà xuong thịt tan thành. Đem về cái bán cái ăn nghe nghe sung sướng. Cả đến chợ Lason cũng được một bữa say.

Trộm thơ lột timbre

Cách vài hôm nay ở tòa điện-báo có bác được một đũa kẻ cắp, cắp thơ. Và đã đem giam tại phủ để trị tội.

Tên này là một nghệ ăn cắp thơ rất là lạ thường, chẳng phải là nó cắp thơ mà đem trộm chỉ cắp thơ mà lấy tim bre. Nghe đến đêm lại thời nó vào nơi thủng b' thơ nó giả làm bộ đi, bỏ thơ rồi nó lấy một tờ giấy tờ rộng bằng miệng thủng thơ, rồi nó bôi nhựa vào miệng dây ấy rồi nó trặt tại phủ trong lò bó thơ, ai vỗ y b' thơ lúc ban đêm không ngờ xem thơ có rơi vào lọt vào lọt dây thủng thời đều bị tờ giấy rít làm cho thơ bám vào đó cả. Đến sáng ngày nọ đến rất sớm rút tờ dây thời có bao nhiêu thơ dính đó đem về lột lấy timbre cả.

Làm những sự đản ph' ấy, thật là quá đáng lắm ; tưởng quan trên sẽ thưởng trị một cách cho xứng đáng cho đáng kiếp lỗi đản.

Tiền-biệt quan Công-Sứ Thừa Thiên

Một giờ chiều hôm Chúa-nhựt 12 septembre là khi quan Công-Sứ hạng nhứt Tarloti. Báo-đầu bộ-tĩnh, làm chánh công-Sứ tỉnh Thừa-thiên đã từ biệt, Đê-thành để về nghỉ bên qui-quốc.

Ngày làm Chánh-ông-Sứ ở tỉnh Thừa-thiên đã lâu lắm, chánh tịch của ngài rất là cần mẫn, thật là một vị đại thần đã hết lòng trong thành chánh trực cảm quyền trị nạm trong bản xứ đã được trọng cử an ai cùng các bang quan dân. Tuy khi ngày đã ra đi mà tình quan dân thấy đều quyến luyến âm.

Chiều hôm ấy từ tòa Công-Sứ đến phủ Thừa-thiên có các viên và các Tổng hướng nam (ngã vào Bà-nàng) có thiết lương-án bãi ha. Các qui quan Nam, và các ông thông ký đều có lên đưa ngài Ngại đi bằng xe đ'ện từ Huế vào đến Bà-Nàng.

Đồng-pháp báo tín

«Mồng năm mười bốn hăm ba, đi chơi cũng ló?...»

Tục truyền có câu phurong-ngon rằng : mồng năm, mười bốn, hăm ba, đi chơi cũng ló, huống là đi buôn ? Trong một tháng có ba ngày ấy tuyệt-kỳ ai làm việc gì đi đâu cũng kiêng, không biết cái ác tập ấy bởi đâu có phải vì tin theo sách Tàu mà tập thành thời đó rồi cứ thế mà tin hoài thành ra khi nào câu ấy cũng van còn mãi không bao giờ quên đi được.

Nếu gọi lời ca dao ấy vô lí, không đủ mà tin được thời say cho con tin truyền đến nay ? Trường cũng có lúc ngu nhĩa mà gặp phải cơn rú, rồ nhằm ngày ấy hoá cho nên người ta thường tin làm vậy.

Đêm 23 vừa rồi, nhân có trường kia hát hay, nên làm người đi xem hát. Cậu kia nhà ở vào lối N. P. nhân nghe đồn hát hay mới rủ vợ đi xem hát, vợ bảo rằng bạn ta này Nguyệt-kỳ không nên đi. Cậu bảo rằng đi, r'àng hú, mặc ý ở nhà thời để cậu đi một mình. Vợ chẳng nói gì về ý chồng, nhưng chỉ có nói câu rằng nên cái cái vì đi ở nhà vì trong cái vì đi ấy có nhiều bạc mới vừa đi cầm cái vừa được bao nhiêu để trong ví da ấy cả. Chồng bảo rằng chớ nói ch'ạ ch'ạ cứ mang cái đại hoài; nói xong mở cửa ra đi vào trường-hát xem đã đến 12 giờ bãi hát, người xem hát cũng đã tan tác về, chỉ còn một cậu con xa bóng trắng khuynh, nên còn đi dạo lẩn lẩn chơi để trông h'ưng thôi. Bước lẩn lẩn đến tới Dinh ông gặp một người con gái đang đứng chờ-hắn bên đường trong khoảng vắng vắng đã đi mà cậu gặp được một à liền lại gần rồi đánh điem ra soi, xem thấy cách ăn mặt bộ dạng thật là một người con gái nhà quê Cậu liền la la ha ha hỏi thời mới biết rằng ở nhà quê đi xem hát lạc đường. Thích chí lắm, quyết tình theo g'ám mãi, rồi cùng cậu vào c'ao-luộc đi chơi mãi, th'ách mà người con gái ấy không chịu Cứ b'ay b'ay nói rằng : Thừa

Nº 84 FEUILLETON DU 6 OCTOBRE 1920

ROMAN OAN KIA THEO MÃI BA MƯƠI HAI ĐÊM HỒ-CÁNH-TIÊN tư thuật

Đêm thứ mười bốn (tiếp theo)

Tuy trách vậy mà coi ý Đâu-chánh-Tâm chẳng giận tôi; tôi mới kiếm những lời hay mà năn nỉ. Hồi Đâu-chánh-Tâm lúc đi lại có thấy chỉ chẳng và vì sao về lại có hai người đặc ngộ. Đâu-chánh-Tâm mới thuật cho tôi nghe như vậy :

Từ giờ tôi xách súng ra đi và nói với Hồ-hửu để tôi qua kiếm ti con gà rừng về quay uống rượu, thiết tôi cũng có nom theo g'á mà lại bước xa khi đi đó chút, song chẳng hai chi, vì khi đó tôi nhắm thế không xong, tôi liền quay trở lại. Tính ra từ hồi đi cho tới hồi tôi trở lại thì chưa quá một giờ đồng hồ, mà chẳng biết sao khi tôi vào trại, tôi chỉ thấy trại không đã vẫn tiếng vắng tâm lại cũng vẫn hình vẫn dạng. Tôi nghĩ cho Hồ-hửu buồn, nên đi cùng tên mọi với phu, cũng đặc rừng kiếm thịt. Nghĩ cho vậy nên tôi xách súng đi tới đi lui một hồi rồi vòng bốn góc trại mà hú lên năm bảy tiếng. Tôi hú thật lớn và rất dài, tiếng dội vang rừng, tôi tưởng cách xa cũng năm ba dặm ngàn, cũng nghe v'ân-v'ân. Vậy mà tôi không nghe trả lời và cũng không nghe

tiếng súng. Tôi nghĩ cho Hồ-hửu đi xa, nên tôi vào trại ngồi mà đợi. Bơi như vậy trôi giờ, n'á trời sáng lắm, mà cũng chẳng thấy chi, tôi mới bằng b'ng không mượn tiếng kêu Hồ-hửu. Bằng ba hiệp như vậy mà chẳng thấy chi. Tôi nghĩ khoanh tay, đợi một hồi nữa rồi mới mang súng ra đi kiếm. Kiếm đầu, tìm đầu cho thấy ! Tôi cứ lần theo đường mòn, dè chừng đi tới. Bị-m'ạ, chấp tôi bằng một tiếng súng, hoạ may Hồ-hửu có nghe, dè đầu, đi đã xa, bằng đã mất mà thể không trông tìm được, tôi chỉ dè chen lạng, tôi mới dừng chân, cầm súng đứng ngó mông một hồi rồi toan trở g'ót.

«Chàng cần nói Hồ-hửu cũng là người mà gặp cảnh như tôi vậy, từ phút phút héo lòng sầu, s'ơ-s'ơ nghĩ về chàng để đưa chơn một bước. Xem sao không ai ngó trước, một mình giữa chốn lẩn lẩn; tôi chẳng tới, lui chưa lui, tan thời đã bắt đi. Tôi thăm nghĩ nếu không mau trở g'ót, tôi rồi mà còn đứng đây, e miệng hùm nọc răng ch'àng kiên; nghĩ cạn là tôi mới nhắm mắt đưa chơn, may rồi ph'ú cho mạng vậy.»

«Đi quanh quẩn cho tới tối, coi lại thì tôi lại lạc chừng đ'àng củ, b'ơ v' chẳng biết mình đâu, trời đất ở, tiếng c'op beo rộn chạy r'ần r'ần, tôi chợt điện ch'ơn rừng bày-b'ay. Lòng sợ hãi muốn d'ám đầu mà chạy, mà biết chạy đi đâu, đã

lạc đường thêm lộn hướng, còn chi mong về trại đặng chàng, mà nếu ở đây đêm nay, lý đầu thì d'ứ có lòng than, mà chịu để cho tôi toàn thân mạng.»

Xét tới đây lòng tôi lại càng bối rối lo sợ hơn nữa. Tôi mới đánh tiếng mang súng mò lên ch'àng-b'ng một cái cây b'ng ngang, ngồi dựa mình vào mình cây may có kh'ời. Ngồi yên chờ tới một giờ lại s'ng cảm tay, thoát nhiên có tiếng ch'ơn, bước trên lá ú, đi nghe s'ạt s'ạt. Tôi m'ng tưởng may gặp đ'ặng người, dè đầu, ngó xuống coi, thấy một th'ọt c'op, sao lớn đi thường, đ'ang và mặt ng'ó tôi, tôi mắt có sao, r'ên bước như mèo rình chuột. Tôi sợ rung, song biết sao bày gi'ết cứ việc ngồi l'ẩn th'ẩn mà chịu. Lúc tôi ngồi trên ngó xuống, c'op đ'ặng dưới ngó lên, bóng đầu phía bên kia, có hai con c'op đặc con đi tới nữa. Tôi tưởng trong trí tôi chẳng có khi hai con c'op này tới cứu tôi r'àng, cho nên tôi ng'ó trong m'ng cho cái c'op gặp gỡ của chúng nó chẳng lành, giành m'í mà tranh đầu. Hay đầu cái hi vọng của tôi sai lầm. Tôi thấy c'op kia d'ang l'ườn l'ườn ngó tôi, vợ chồng nó cũng bắt ch'ơn v'át mặt nhìn không nháy mắt. Nhìn một hồi rồi lại g'ám chuyển ánh lá, chạy tới chạy lui, nh'ảy rồi nh'ảy ph'ách. Thấy vậy tôi lại càng kinh tâm tăng'đ'ơn hơn nữa. Nếu tôi chẳng sớm lên ng'ó mình hay cả mà l'ẩn th'ẩn, còn đứng b'ơ

vợ thì còn biết là táng mạng. Thật cũng may song ch'àng biết cái may này có do đ'ặng cái r'ủi kia chăng, vì ba con c'op chưa con nào chịu đi, còn nằm dưới góc ng'ó l'ẩn chờ tôi sa xuống.

«Tôi ngồi trên ngó xuống nhìn ba con c'op hồi lâu thì cái s'ự s'ự hãi của tôi bớt l'ẩn; tôi mới tỉnh hồn định trí. Khi ấy chẳng biết là c'op nào, c'anh nào, song thời tác động tiếng c'op tôi còn thấy đ'ặng l'ẩn c'op c'op, đ'ang b'ng l'ẩn. R'àng thành như một tờ giấy trắng, tôi chẳng nghĩ chi, chỉ thấy tiếng c'op xào nh'ành là c'op c'op, c'op c'op tiếng chim b'om, ho'àng, voi tu'àng, r'ồng kêu nhau l'ẩn hoặc kêu qu'ản-h'ầu l'ẩn ! Chấp lâu tôi càng nghe có tiếng chi c'ót-kết, tôi nhìn biết là tiếng xe trâu của thị rừng chờ v'ân ch'ờ cây, tôi muốn cất tiếng hú kêu, mà nghĩ lại xa quá, hú ai nghe mà hú. Tôi cũng muốn hú xuống gặp theo cậu đầu, mà ngặt c'op nằm h'ơn dưới góc ch'ơn m'í, tôi chỉ biết th'ần sao, tiếng c'op c'op, c'op c'op tiếng kêu gi'ùm gi'ùm may c'op ch'àng đ'ể, c'op nghe súng lại ra /oi làm đ'ứ, ph'ách ph'óng l'ẩn quyết ch'ơn về rồi, thấy vậy tôi hét h'ôn, tay ch'ơn rung r'ồ.»

«B'ng cơn ho'àn h'ết, bỗng nhiên, tiếng người đầu dưới c'op om s'òm, tôi ng'ó tới coi, thấy được h'ươi đ'àn rồi đổ l'òm, tôi m'ng mới ph'át súng lên tiếp đ'ười.

(S'au sẽ tiếp theo)

L. H. M'U'Y

tin
m ba,
n hàng :
di chi i
ong một
ai làm
biết cái
tin theo
rời cũ
o câu ấy
ừ quên

câu nêu câu có lòng thương thời câu
đem tôi về nhà ; câu hỏi nhà thời nhà
ở bên kia sông. Thế phải qua đò ngang
mới được, nhưng lúc ấy đã khuya đò
ngang không có nên phải dùng đũa đò
đọc. Chẳng hay khi cậu đem xuống đò
đọc làm thế nào mà đến sáng ra thời
người con gái nhà quê chính là một bươm
lâu xanh đã sắp mưu mướn cái vi da
trón mà !
O ! như thế thời có gặp ngày nào
cũng lo chờ ngày nào phải là nguyệt kỳ
mới là.

Tôi chỉ dùng có một thứ
giấy NIL mà thôi giấy này
là thứ giấy văn thuốc đẹp
Tôi nhất cha một mình hãng
Denis Frères đại lý khắp cả
Đông-Đương.

Sản diệp có bán

Một cái xe O-tô lớn lắm, mà lại chắc
lắm, mới tinh anh, có đèn điện khí, mà
cũng có pha khí đi (phares).
Muốn mua cho mau, vì bởi phải đi,
Ai muốn coi mà mua, lại số nhà 136
Trường Catinat (Photo-studio).

Rượu Quina Skos

Là một thứ rượu, để uống vỡ lòng
tốt lắm, đã có mùi thơm mà lại bổ ngon
khí. Chẳng bắt buộc ai mà chế nên nó,
mà nó tốt, cũng không rượu nào bị nó
được.
Bán tại hãng Établissements Du-
marest, d'Indochine Saigon.

**Nhà hàng
tại Cap-Saint-Jacques
HOTEL DE LA PLAGE**

Hồi trước Madame Duguet làm chủ
nay ông Cancellieri, kế nghiệp.

Tiền rượu tôi có phòng ở, nhà hẹp
tinh khiết lắm và có nhà để xe hơi rộng
rãi, cho mượn tùy ngày giờ nhiều ít mà
định giá nhẹ nhàng. Hoặc ai muốn mượn
ở lâu ngày, thì cái giá riêng ấy còn nghị
luận lại nữa. Và lại những đồ thực phẩm
về hải-vị rất nhiều, thật là phong-sang-tiện
lắm, xin chú-tôn chú-ê.
Mỗi ngày thứ năm và chúa nhật thì có
Spupe Corse và rượu Corse.
Chữ-nhơn cần khời.

ICH LỢI CHUNG

Có nghe quan Nguyên-soái đã ra ơn
cho phép dân giàu và hương-chức sầm
sung, để phòng trừ đạo-tặc, vì chúng nó
cũng có súng, cho nên khó mà tiếp
nhau trong cơn nguy hiểm. Dầu đạo-
tặc mà có súng khí, súng xấu, thì cũng
là sợ, bán không xa cũng tưởng gần.
Muốn trừ cho tuyệt, bán cho trung,
bán cho đặng nó thì phải đến nhà
CAFFORT, số 36 tại đường Catinat,
Saigon, mà mua súng kiểu mới tinh
anh, tốt lắm, xài bền, bán xa không sai,
thì trừ cái lợi hại của đạo-tặc nơi
hết.
Hãng CAFFORT này, nhiều người
Annam trong Lục-lục đã biết, bán đủ
thứ súng, lớn nhỏ, mà giá lại rẻ, đem mua.

**Entrepôt de Cholon
-IMPORTATION-COMMISSION
71, Bd TÔNG-ĐỐC-Phương
BÁN SỈ BÀN LỀ**

Vải lụa.
Vỏ hộp - Rượu chát, - Rượu
ngon - SỮA NESTLÉ - Cham
pagne DELBECK - Cognac
RENAULT - Cognac CROIZET
(củ 120 r.ăm).

Đồ tân chế bên Paris
Dầu thơm Coty - Du, Non, Giay
- Chemises - Bóp da - Dao bàn -
Đồ hút - Đồ chưng phòng khách

Hãng tôi cũng chịu ra công mà
mua các thứ hàng hoá làm bán
phương Tây và các xứ lạ theo ý
chư vị đặt.

Giấy thép đề tác: Paulhien-Cholon
Giấy thép nói : 667.

Le Directeur : Paul HIÉU
Officier d'Artillerie Coloniale démissionné
Croix de Guerre

**Ch. Jobit & Co
Maison fondée en 1833
COGNAC FRANCE**

Thức rượu này có thứ 18
Năm (18 YEARS OLD) và
thứ 35 Năm (35 YEARS
OLD) uống vào không gấc
đỏ mà lại bổ thân, mùi thơm
tho, thật là ngon hơn các
thứ rượu COGNAC khác, cả
Hoàng-cửu đều biết danh.



Đảm tiệp nào nếu có thứ
rượu này thì lấy làm vui lắm.

Có gởi bán lẻ ở mấy tiệm
rượu LUC TÍNH, SAIGON
CHOLON.

Nội ĐÔNG-PHÁP bán sỉ
có mặt mình bằng :

LIM-HONG BENG & Co
47 à 53, Rue d'Ormay, 47 à 53
Đánh dây thép số : HỒ, nhà thơ :
HONGBENG SAIGON N. 60

N. B. - Nếu vị nào mua về bán sỉ, hay là mua
về uống thì hay viết thư cho nhà tôi thì sẵn
lòng gởi đến chỗ ở của chư vị ở ngoại ô.

**Có thứ rượu mạnh Langca
hệu « BAC-CHUS » mới chế
Nam-kỳ lần thứ nhất, mà
không có thứ rượu nào bằng**
Chỉ một mình hãng Denis
Frères trị mà thôi.

**CIGARETTES
« The Dreamer »**

Thức điều này mỗi gói 20 điều (củ
nhân hình Bà-dâm năm nghiên) gọi
là Cigarettes « The Dreamer » là thuốc
ở bên Đại-Pháp xứ Algérie làm.

Thức này hút nó rất ngon và rất thơm
hơn các thứ hiệu khác, hút không khô
cổ mà lại khỏi sanh bệnh.

Hãy mua thử một gói sau mới rõ
thuốc, rất ngon lạ thường.

Tiệm này đều có bán lẻ mà giá lại mới
hơn các thứ khác.

Nội ĐÔNG-Pháp bán sỉ có một mình
hãng :

LIM HONG BENG & Co
47 à 53, Rue d'Ormay, 47 à 53
Saigon

Đánh dây thép số : HỌP NHÀ THƠ :
Hongbeng Saigon N. 60

ĐẠI DU'ỘC PHÒNG

ở đường CATINAT SAIGON, số 195 tới 202

Ông André LÉ-văn-Minh, Tổng-ly.
Bảo-tả-vu nhất hạng ở Y-viện thành Paris,
Học-sanh tốt nghiệp trường-y được bảo-tả,
Cựu học-sanh các đường-đường thành Paris,
Cựu học-tử công các nhà thương danh Seine,
Đặng phần thưởng nhất hạng kỳ thi hóa học 1914 :

Mỹ-dại-bạc
Mỹ-dại-đồng
Của ti-tô-gép bá tính thành Paris,
Mỹ-dại-đồng
Của hội Phụ-nhơn Pháp-quốc (thành Paris).

Tea thuốc
Chả y theo toa của thầy thuốc cho.
Phẩm vệp riêng
Đồ cho tay-chả thuốc Langca quita sicc.

Thuốc thiết nghiệm
Chánh hiệu Langca
Chất hóa-học
Thiết ròng và nhất hảo hạng

Phân Giải
Sinh vật học
Tế-trưng học và Hóa Học

Ồ hắc chất
nước uống
Hoàn-Tô

ĐU XU HOA
Dầu Essence de Heahe hiệu « Mitcham » nhất hảo hạng
Thuốc thiết nghiệm và các vị cường lực LÉ-văn-Minh
Hoi giá

Thuốc bổ Quinium
Huyền nhỏ mau tan ra nước
Trích đá ba thứ quinquina
Bổ lực và trị bệnh rét

Thuốc tiêu
Thuốc valerianate d'amoniaque.
Cố Y-viện nhận chứng trị bệnh đau gan cổt

ĐIỀU DƯỠNG
Tiệm Langca
Bán ròng những thuốc Langca
Nhà lãnh mua tại Paris - Lyon - Marseille - Nice

**Có Một Minh Nhà Này Có Quyền
THAY MẶT CHO NHÀ BỨC SUNG VÀ LẠM XE MÁY**
TẠI THÀNH St-Etienne
Mã số :
Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường Catinat số 36
SAIGON
Cố Ban Giám
Được sự ủy quyền của
THUỐC, BẮN XE MÁY, ĐÓNG BỐ
và ĐỒ NỮ-TRANG, ĐỒ CHƠI LẠM XE MÁY
Lục-Châu muốn mua vật chất thì xin gởi thư như vậy :
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. - SAIGON



một mình hãng
Denis-frères
đại-lý cả Đông
đương thứ hộp
quạt này.

tiếp quạt này khắp nơi đặng phép bán lẻ một xu nhỏ một hộp mà thôi

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HỒI TRƯỚC CỬA ỒNG HOLBÉ và RENOUX

Nay Ồng L. SOLIRÈNE, nhất hạng bảo-chê sư, kê nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân-tử có cần dùng thuốc tây xin hãy gửi thơ cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vửa lòng. **Cửa ĐƯỢC-TÀNH LƯỢC-ĐIÊN** đả xuất bán với. Ai muốn xin thì viết thơ cho Ồng Solirène, ngài sẽ gửi cho không



CANOT HƠI

Hãy lập tức viết thơ thương nghị với

Đề chờ chuyên mau lẹ, **Ồng Charles BARDON**

NGƯỜI ĐÓNG TÀU

đề tuần du diên địa

Ở đường Paul Blanchy số 127 SAIGON (Namkỳ)

MỘT CÁI KIỆU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÉU LÀ AUTO-GLISSEUR SỐ 620



Chèo chân
đồng kỹ càng
giáng đẹp

giá 1.500 \$
sấp lên

Khóai huệ
lẹ làng sạch sẽ
Giá rẻ

Tại tiệm **BÀI-NHÌ** rượu Annam
ở gần nhà-bàng Yehg-Yeng
đường dây Bà-ba nhà số 58, Rue Lefebvre

Có bán thuốc **GỎ-VẤP** cắt Lê, đề đếm số
đình huê-hồng một đồng lời hai, ba cắc
cũng có bán **XA-BONG** thượng hạng
và **ĐÀU-THOM** nhiều mùi bả.

Kính cáo **Đông-bào** xin
chiếu cố.

Mỗi tháng; Quán Rượu **Bài-ba** nào lại mua trên
một trăm litres Rượu, thì **bón-tiền** sẽ vui lòng
vung cho một bánh thuốc **Gỏ-vấp** ngon như tháng

THUỐC GỎ-VẤP
mua tại gốc, bán tại tiệm hiệu
Nam-Thành-Phung
N°58 Rue Lefebvre, Saigon

Bón hiệu kính mời chư vị **Thương** của nhà
Trữ bán Thứ-Đã biết mua **đảm** cũng mua Công
vị Đoàn-thể giúp chút tình đây.

PHAN-HAM

Thợ làm yên ngựa Song-mã và Đạc-mã
Khoa-chàng, Khoa-đo
Hanoi - 5, Rue Jules Ferry. 5 - Hanoi



Chàng tôi kính trình chư **Quý-khách** biết rằng: **Bồn-Hiền** làm các
thứ Yên-ngựa, **Đò Song-mã**, **Đạc-mã**, Rương, Va-li và các thứ đồ dùng
đi đường làm bằng da bò Tây, da HỒNG-kông thật tốt. — Làm rất kỹ lưỡng
giá bán phải chăng. Các **Quý-khách** có lòng chiếu cố muốn dùng thứ gì, hay
bướn (mẫu) nào xin gửi thơ cho **Bồn-Hiền**, **Bồn-Hiền** xin tận kỳ tâm-lực
làm được như ý của **Quý-khách** sở dụng. Nếu mua buôn nhiều thì **Bồn-Hiền**
sẽ tính giá riêng.

Café Thanh-Phong

CỬA
NGUYỄN-THÀNH-TUỘI
(Employé à la Pharmacie L. Solirène)
góc đường Bd Charnier và d'Ormay n° 100
Có bán café, đồ ăn điểm tâm sớm
mai, rượu tây bán lẻ và nguyên ve,
đủ thứ thuốc tây, dầu thơm, savon
thơm thượng hạng, của nhà thuốc
Ồng L. Solirène Saigon.

Nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa, nhà máy xay lúa

Nếu chư vị muốn mua một cái nhà máy
xay lúa theo kim thời và lại toàn hảo, chạy
động 5-10-15-20-30-50 hay là 100 tấn sàng
là hơn 100 tấn gạo trắng mỗi ngày (24 giờ).
Nếu chư vị muốn bán tình giá riêng động
mà lại hoàn thành một cái nhà máy xay
lúa, đủ nhà, đủ đồ đạc ráp máy, công chạy
đơn khí vẫn vẫn, nói tắt một điều nghĩa là
chạy được.
Nếu chư vị muốn cách để trả tiền và thả
hàng cho nộp các việc của chư vị tại hiện,
thì nói đến tại đây.

Bonnefoy & Cie

210 Rue Maritime et Commerciale du Pacifique
Société Anonyme au Capital de 12.000.000 francs

SUCCESSIERS
Đường d'Ormay mà bán và bằng này
ở chỉ các đồ chu lịch cho hoặc đưa có
hình ảnh (bản đồ) cũng giá tiền.
Có nhiều giấy tờ làm bằng có sẵn để
có chủ cho nhiều chủ thành tư rồi.
Sau này hàng chúng ta cho chủ qui vì
đồ nhà máy của chúng ta hay rằng: **Chư**
quí vị ở xa xôi không tiếng hề giao thiệp
bước bán thì gạo cũng ngoài quốc thì
hàng chúng ta sẽ hết lòng mà giúp cho;
ngĩa là chịu giá cả đùm cho.
Hàng chúng tôi cho chủ qui vị hay rằng:
Tại bằng có sang **Tân-khoi** (chuloupe) và
vapeur; mới và cũ, như chư qui vị muốn
mua và cần trả tiền thì xin đến tại hàng
mà suy tính.

Thanh-phong Tiệm may và bán đồ tạp hóa CỬA NGUYỄN-THÀNH-TUỘI Đường Thủ-Đức 62 Aniral Dapré 62 SAIGON

May quần áo tây và Annam theo
kim thời; bán hàng, the, lụa Bắc,
lụa, nhiều, xuyên, lục soạn tâu.
Nón đủ kiểu. Rượu tây, thuốc tây
savon thơm, dầu thơm thượng hạng
của tiệm thuốc Ồng L. Solirène
Saigon.

GRAND MAGASIN
de Soieries
TONKINOISES
Gros et détail

Maison Tonkinoise

ĐÔNG THINH
Hanoi, 4 Rue de la Soie 4, Hanoi

TRÈS
AVANTAGEUX
Pour l'achat en

Bồn hiệu bán sớ và bán lẻ đủ các hàng **Eckô** như Xuyên bông tiên,
Nhiều minh gô, Lương, The, Lụa bình bằng, các thứ Lụa, Lụa
rồng, Lụa hẹp, Sa tron, Sa hoa, v.v. Hàng đen, trắng, màu hội gà, màu
mãng đều có bán hết thấy. Hàng lối nước nhuộm kỹ mà tinh giá ai sẽ.
Bồn hiệu xưa nay vẫn chuyên về nghề bán các hàng The, Lụa Bắc-kỳ
(Soieries Tonkinoises), mua ngay thì **chợ** rất rẻ còn về thì tinh giá thiệt
bạ, đề may nhà mua sớ (en gros) cũng như vậy.

Lại nhân mua giùm (commission) các đồ kỹ chế tạo ra như đồ
đồng, đồ sắt, đồ thép đồ sơn theo kiểu **Nhụy-bôn**, nỉ tây và các thứ đồ
đá như yên ngựa, dây tây, dây ta, bóp (porte-feuilles) vân vân.

Hàng gói theo lối lãnh hóa giao ngân (contre-remboursement) song
gửi cho một chút tiền trước (une petite provision) thì tiện hơn.

Chư qui khách ở xa muốn lấy kiểu hàng (échantillons) hỏi giá hay
là mua món gì xin cứ viết thơ lại, bồn hiệu sẽ hết sức làm cho đúng và ỷ.

Chủ nhân: Madame NGUYỄN-TR. SÀU.

Muôn bán

Caoutchouc cây, ương đã hai năm; Hột ương dâu là hột lựa giống tốt. - Vựa trắng. Muốn mua xin đi nơi ông QUYNH-HỮU-NHO, Hương-Nhờ tại chợ Thủ-Đức.

AI MÃ DUNG THUỐC HUỖN của ông LƯƠNG-Y DEHAUT mà XỒ thì chẳng cần chi phải CỤ ĂN và ăn đường trong phòng. Thuốc huỷ này để uống lăm và đã mau xỏ lại xỏ rất êm thấm. Bán tại Nhà ông LƯƠNG-Y DEHAUT, 147, Faubg. St-Denis, Paris, và khắp trong các tiệm thuốc đũa có bán.

Phnom-Penh Bazar TRƯỜNG-XUÂN Giá bán si Nức áo bông tơ mắt ka-ki 2503 - 12 áo. 0440 Hinh búp bê (poupée) mặc áo có ren - 12 con. 2 20 Giấy viết thư có gạch hàng - 40-22, 0,13 mỗi xấp 100 tờ đôi - 12 xấp. 5 00 Bưu triếp đã lặt có áo dãi (Annam) - 12 cái. 1 70 Giấy viết thư « Kiyô » mỗi hộp 50 tờ, 50 bao đôi có mẫu - 12 hộp. 8 55 Cartes postales Nhật-bản màu ô tô, hình và tay, có mẫu « hoa-đậu » « Sơn thối » và hình người - một trăm. 6 00 Cartes postales giết Âu-châu - một trăm. 1 60 Cartes postales hình xứ Cao-mên, Bê-thiền, Bê-thích - một trăm. 1 60

Nam-việt Khách-lâu HOTEL D'ANNAM N. 80 B^e Charner et Carabelli Saigon HUYNH-HOË-KY CHỦ TIỆM

Kính cùng quý khách rõ : kể từ 1^{er} Juillet 1920 tôi mới dời một tiệm ngủ hiệu là Hôtel d'Annam (Nam-việt Khách-lâu, cũng có dọn phòng & dùi đất, rất cần tiện cho qui khách.

Epicerie-Métropolitaine 德 Tran-Dang 同 68, Rue d'Espagne, 68 en face des Halles Centrales - Saigon

Kính lời cùng qui-khách đồng rờ ; tại tiệm tôi có bán đủ các thứ như đồ ăn thom, bánh ngọt (Biscuits) và bán đủ các thứ rượu bên Tây đồ hộp (Conserves) savon thom cùng các vật đồ tạp hóa, vãn vãn. Mỗi kỳ tân đều có các vật bên Tây lại và chúng tôi bán giá rẻ hơn các nơi. Xin qui-khách có mua vật chi xin đến tiệm tôi, tôi tiếp rước cách tử tế và đàng giá nhẹ cho qui-khách, xin hãy đến nơi tiệm tôi một lần thì sẽ rờ. Nay kính, TRAN-DANG, Chủ-nhà.

Thuốc trị bệnh tâm

thần bất định, đau gân, các chứng bệnh gân cốt và các chứng nhứt mỗi đau đớn

Khi nào mà tôi cần bị đau, thì người ta mắc phải tâm thần bất định, trí bị hôn mê; rồi lại tư tưởng lầy-bầy, chóng mặt, chóng mảy, trong lưng hồi-hồi, ngủ không yên giấc, chiêm bao quấy-quá và vậy mà không lo điều trị cho hết, rồi lại phải bị điên cuồng, mưng lây chứng bại liệt phương cứu cấp.



Trong các xứ nóng nực, mà muôn ngu cho yếu giã, thức giã cho khố khốn, chớ nói riêng đau, thì hãy nên dùng thuốc Neurinase. Thuốc này bất kỳ con người già, đàn bà, con gái trong khi nhảm thuốc hay đau ốm, lại với các người mắc bệnh đau gân đều nên cho uống.

BANQUE INDUSTRIELLE DE CHINE TRUNG PHÁP THIẾT-NGHIỆP NGÂN HÀNG ĐẠI-PHÁP NẶC DANH CÔNG-TI TƯ BÀN 45 TRIỆU QUAN Hội trưởng quản lý: ông André Berthelot - Cảnh sát lý: ông A. J. Perceite

Hàng chính (Paris) Hàng ngân HANGNANFOU CANON FOUT-HEOU HANKOW HIAKOW SWATOW đặng sảng tại SAIGON ANXPES HAIPHONG HANOI (Bureau) YOKOHAMA VLADIVOSTOK MOUKDEN đặng sảng tại

Hàng ngân Saigon 8, quai de Belgique ph 2, rue d'Adran Tinh toán các thứ sổ sách nhà Tinh toán (đủ tiền) bằng phiếu cho vay bằng bạc đồng (piastre) lời hai l 2%. Tinh toán (đủ tiền) bằng tiền quon (franc) có thể đổi bằng phiếu vay, hoặc tiền bằng các thứ tiền tại Pháp-quốc lời hai l rưỡi (2 1/2%). Tinh toán gửi vào Casse d'Epargne (Kho Tiết-Tiền hoặc bằng tiền franc, hoặc bằng bạc đồng (piastre)). Về cách thực xin đến hỏi thêm. Gửi tiền có thanh lý, hoặc tính bằng tiền quon (franc), hoặc tính bằng bạc đồng (piastre). Về giá bạc và cách thực xin đến đương nghị. Trả nợ theo có tiền dẫu (Ecompte) và lãnh dĩa nợ các giấy tờ về việc thương mại. Sang giấy chấp nợ (traite), phiếu chấp nợ (ques), hoặc sang giấy nợ tại các xứ khác. Cho hay và thì hành các việc cho nhà buôn-nợ (Bourse) ăn chung các nơi. Cho mượn tiền trước mà phải trả hua hàng hóa cùng là vãn khế

Tông-ly L. LASSEIGNE; Khi nào có việc chi li hệ muốn đại đặng quan-khách mà chẳng dùng rượu Sâm-banh (Champagne) hiệu Tisane Marquis de Bergery Thì vãn Thi làm sao mà cho phí tình vui về đặng Rượu này có một mình bằng Denis frons trư má thốt.

Vinhlong Thương-nghệ Công-ty

1^o) Xe hơi và tàu đưa bộ hành, giã ghe chớ lủ. 2^o) Sửa các thứ xe, bán đồ phụ tùng, bán đồ sắt và rèn đồ sắt (hàng rào vãn vãn). 3^o) Tiệm trừ hàng hóa ngoại-quốc và đồ thổ sản. Xin các ông lái buôn đường ăn-nem đậu, tiêu, mè tỏi, trà Hết, trà Annam, thuốc lá bài, thuốc Gôvêp, thuốc sít, bao đêm hay là đồ thổ sản khác xin đến Tiệm của Hội tại chợ Vinh-long mà thương-nghệ Hội sẽ mua sít, và xin các ông chủ lò đường, số trồng thuốc hay là những vật kể trên đây gởi thư bản tình cũng được. Vinh-long le 15 Mars 1920. Le Directeur-gerant, NGUYEN-PHŨ-TOAN.

Cách tranh thương

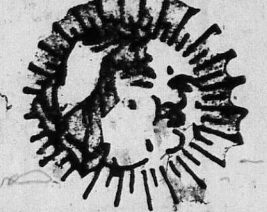
Muốn buôn bán cho đắt nổi hàng, thì phải đốt đèn cho thiệt sáng. Người buôn bán Âu-châu cũng dùng cách đó; người china họ cũng dùng cách ấy. Vậy thì đồng-bang nên đến tiệm Lạc-tính khách-lưu số 83 đường d'Espagne chợ Saigon, mua mua hoặc đèn khí, hoặc đèn lóa điện Best, mà đốt cho sáng; thì cuộc buôn bán mới thành vượng & Tiệm đó có đủ các thứ đèn đẹp đó; và bán rẻ hơn các nơi.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA 23, Rue Catinaul, 23 - SAIGON CORDONNERIE-CHAPELLERIE TONKINOISE SRAVURN SUR METAUX ET MARBRES

Kính tôi có 30 thợ giỏi Bắc-tý làm nhiều kiểu nón nhẹ, lớp lót BỐ-TRĂNG VÀ VÀNG(KAKI) rất đong thiết chắc, bền, DA-TÂY, có đủ thứ màu DA. Tôi cũng có thợ khác CON-DẤU ĐÔNG VÀ CHẠM MỘ-BIA ĐÀ CÀM-THẠCH đủ kiểu. Đi có nhiều vớ ở LỤC-CHÂU mua si NÓN VÀ GIẤY của tôi, đều được vớ và khêu ngoại NÓN VÀ GIẤY thật tốt mà giá lại rẻ, và làm thiệt mau. Xin qui khách có chi việc buôn bán của đồng bang ta được thanh lợi trong các này. Có sách mẫu (Catalog) gởi đi tặng qui khách. SAIGON CHÁI RIÊNG Neu-tri-ger-Đông-Kinh-mới, 83-Rue Catinaul, Saigon.

Tiệm VẠN-HUỆ-VIÊN

Aux Fleurs Rouantes ở đường Pellerin môn bài số 76. Bán hàng tạp đủ thứ. Đồ đủ chủng đủ màu trang lãn mặc và tạp hóa. Tiệm may quần áo Bắc Nam khác thường hạp. Xin Đẳng-bang quang cố. Chủ-nhà: TRAN-THIỆT-QUY, Chủ-nhà.



Nhất là trong xã Nam-ky. - ít người nói đặng rưng sự nóng nực về quan hệ. Thiệt là sự nóng nực nó chẳng làm cho mình đản đản thời quá, song có nhiều người vì nó mà một mối trở nên lo-đau, /ân uống không chừng, tâm hóa chảm chấp. Vì vậy thương bình hoặc ăn ngũ thông loại thữ chi. Hết uống một hai hườn Pinales Pink trong bữa cơm, làm trời nóng nực, thì vật thữ sẽ đặng thỏm hóa mau lo luôn luôn. Hoàn Pinales Pink là một thứ thuốc khảm-vi làm cho mau thỏm hóa vật thữ và bề cần bộ, giúp cho ngũ tạng lực phủ thanh vượng đặng trở chế chúng lo-đau, một mối.

PILULES PINK (Bổ hoán-hình đơn) Trong các tiệm thuốc có bán, có thể tìm thuốc của ông de MARI et LAURENCE Pharmacie Normale, de Saigon.



Cách làm mau té tiền

Viết thư cho hàng Annam, Hảo-vĩnh Công-ty, 146 bis Rue Lefebvre lieu gởi contre-remboursement (cách tiền trao của lãnh nơi nhà dây thép một hộp một trăm về dẫu Essence de menthe, hiện Lô-tiền, tốt nhất trong cõi Đông-dương, giá là mười lăm đồng (15\$00) mà thôi, về bán lại cho trong vòng tuần lòn một về hai cắt (0\$20) - mỗi về lời 5 su, một trăm về lời 5 đồng bạc, mười hộp lòn năm chục, một trăm hộp lòn năm trăm đồng bạc!

Cho không! Hảy coi cho kỹ. - Kể từ ngày nay một trăm người nào gởi thì đến mà mua dẫu trước, hàng Annam Hảo-vĩnh Công-ty sẽ vui lòng gởi cho không một kilo xà-bông mới-tạp thiệt, hảy nghĩ một sáng. (Là một sáng như một trong cõi Đông-dương) một về dẫu thom Essence-pour Lotion: Eau de Cologne, Quinine, foin coupé để làm đủ một lít các thứ dẫu thom ấy, thú thích ai muốn thì nào cũng được! Hảy viết thư mau đi, đừng bỏ mất cơ hội làm té tiền uống lãn. Hing Annam, Hảo-vĩnh & C^o, 146 bis Rue Lefebvre Saigon, Kinh đũa.

